

Bản án số: 50/2020/HS-ST
Ngày: 05-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tùng

Ông Nguyễn Thành Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Lê Hải Lý

Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Võ Thắng Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 737/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Bắc T; sinh năm: 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: AF đường P, Phường M, quận P, Thành phố H; nơi cư trú: B/5 đường P, Phường M, quận P, Thành phố H; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bắc T1 và bà Lưu Thúy V; tiền sự: không có; tiền án: không có; nhân thân: ngày 05/01/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 10 áp dụng biện pháp “Đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc” trong thời hạn 20 tháng (theo Quyết định số 07/QĐ-TA), đến ngày 07/8/2016 chấp hành xong; bị cáo tại ngoại;

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Moustafa A. (quốc tịch: Ai Cập); sinh năm: 1978;
Nơi lưu trú tại Việt Nam: C/12 đường B, Phường P, Quận M, Thành phố H;
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 09/7/2019, trong lúc lưu trú tại phòng 5, tầng 2, khách sạn BV - địa chỉ: C/12 đường B, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo phát hiện ở giường kế bên có ông Moustafa A. (là khách thuê chung phòng) có treo chiếc quần jeans trên cạnh giường. Lúc ông Moustafa A. đi ra khỏi phòng, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên lục chiếc quần jeans và thấy có một bóp da ở túi quần sau, nên mở bóp lấy 01 tờ tiền loại 100 USD rồi để chiếc bóp lại chỗ cũ. Sau đó, bị cáo mang tờ 100 USD đi đổi được 2.220.000 đồng. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi ông Moustafa A. trở về phòng thì phát hiện bị mất 100 USD và 3.500.000 đồng nên đã báo cho lễ tân khách sạn. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi bị cáo quay trở lại khách sạn thì bị ông Moustafa A. và lễ tân khách sạn giữ lại trình báo vụ việc cho cơ quan công an.

Tại trụ sở công an, bị cáo đã thừa nhận chiếm đoạt tài sản của ông Moustafa A., nhưng chỉ thừa nhận chiếm đoạt 100 USD. Theo Văn bản số 4712/HCM-TH ngày 26/7/2019 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, thì tỷ giá VND/USD ngày 09/7/2019 là 23.170 VND/USD. Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Bắc T về hành vi chiếm đoạt tài sản.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-P2 ngày 08 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Bắc T tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù; đề nghị hướng xử lý vật chứng, tài sản theo quy định. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường đầy đủ và được bị hại làm đơn bãi nại, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng nêu, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Bắc T phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định, vào khoảng 13 giờ ngày 09/7/2019, tại phòng 5, tầng 2, khách sạn BV - địa chỉ: C/12 đường B, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh - lợi dụng sự sơ hở của ông Moustafa A. (là khách thuê chung phòng), bị cáo đã lén lút chiếm đoạt số tiền 100 USD tương đương 2.317.000 đồng trong bóp da để túi quần jeans của ông Moustafa A..

[3] Ngoài ra, ông Moustafa A. khai còn bị mất số tiền 3.500.000 đồng nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh, bị cáo cũng không thừa nhận chiếm đoạt số tiền này. Xét thấy, ngoài lời khai của bị hại ra, thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh, do vậy chưa đủ cơ sở để xác định bị cáo chiếm đoạt số tiền 3.500.000 đồng như bị hại khai.

[4] Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút tiếp cận rồi chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị như nêu trên mà bị cáo thực hiện, đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định.

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp; vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội bồi thường thiệt hại”; “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “thành khẩn khai báo”; “ăn năn hối cải”, bị

hại xin bãi nại cho bị cáo. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã khắc phục hậu quả, trả lại cho bị hại - ông Moustafa A. - số tiền 100 USD. Ngoài ra, bị cáo đã khắc phục thêm 3.500.000 đồng và được bị hại có đơn bãi nại, do vậy không còn gì phải giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng, 01 điện thoại hiệu BlackBerry, 01 ví hiệu Gucci, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Bắc T, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 59C2-191.01 mang tên Nguyễn Thị Ngọc T, 01 biển kiểm soát số 59C2-191.01: đây là các đồ dùng cá nhân, tài sản, giấy tờ tùy thân của bị cáo không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại.

- Số tiền 1.842.000 đồng: tuy đây là tiền do phạm tội mà có, nhưng bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại bằng nguồn tiền khác. Do vậy trả lại cho bị cáo số tiền này.

- 01 biển kiểm soát số 59C2-388.88:

+ Bị cáo khai do thấy biển số đẹp nên đặt làm trên mạng xã hội chứ không nhằm mục đích nào khác. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu chứng minh về việc đặt làm giả biển số, chưa chứng minh được bị cáo sử dụng vào mục đích trái pháp luật, nên đã chuyển cho Công an quận Phú Nhuận để xử phạt hành chính theo quy định.

+ Theo Kết luận giám định số 2002/KLGD-TT ngày 29/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì biển số này là giả, do vậy tịch thu tiêu hủy.

+ 01 đĩa DVD màu vàng hiệu Maxell, bên trong có chứa nội dung camera ghi hình lại hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo vào trưa ngày 09/7/2019: đây là chứng cứ liên quan đến việc chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, nên đưa lưu vào hồ sơ vụ án.

[7] Xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bắc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bắc T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày 05/3/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Bắc T cho Ủy ban nhân dân Phường M, quận P, Thành phố H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Đưa lưu vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD màu vàng hiệu Maxell, bên trong có chứa nội dung camera ghi hình lại hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo vào trưa ngày 09/7/2019 (đã được lưu trữ trong hồ sơ vụ án).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bắc T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng, 01 điện thoại hiệu BlackBerry, 01 ví hiệu Gucci, số tiền 1.842.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Bắc T, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 59C2-191.01 mang tên Nguyễn Thị Ngọc T, 01 biển kiểm soát số 59C2-191.01.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biển kiểm soát số 59C2-388.88.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 31/QĐ-VKS-P2 ngày 09/01/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Có giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự (2)
- THAHS TP.HCM; (1)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Toại